

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Pha.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Hồng Hà.

- Bà Nguyễn Vũ Yến.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Trang, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* Ông Y Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 08/3/2024 tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ [Công an huyện S](#), tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 12/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 22/02/2024 đối với bị cáo:

[Nguyễn Duy T](#), sinh ngày 03/5/1991 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: [khu phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên](#); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ sơn; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: [Nguyễn Đăng N](#), sinh năm: 1962 và mẹ: [Nguyễn Thị L](#), sinh năm: 1966; vợ: [Võ Thị Ngọc H](#) sinh năm: 1989 (đã ly hôn); Con: có 02 người con lớn 14 tuổi, nhỏ 12 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 08/10/2023; có mặt tại điểm cầu thành phần.

*- Người làm chứng:*

1. [Võ Tấn T1](#), sinh ngày 07/12/2003; nơi cư trú: [Thôn P, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên](#). Vắng mặt.

2. [Nguyễn Thanh H1](#), sinh năm 1991; nơi cư trú: [Khu phố T, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên](#). Vắng mặt.

3. [Võ Tấn N1](#), sinh năm 2001; nơi cư trú: [Thôn P, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên](#). Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích mua ma túy để sử dụng, [Nguyễn Duy T](#) gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên [T2](#) ở [thành phố T](#) (không xác định nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy với giá 1.200.000 đồng để sử dụng, [T2](#) nhất trí và hẹn [T](#) giao, nhận ma túy tại khu vực [gần cây xăng P](#) thuộc [thôn P, xã S, huyện S](#). Rạng sáng ngày 08/10/2023, [T](#) đến khu vực [cây xăng P](#) gặp [T2](#) đi cùng thanh niên lạ mặt (không xác định nhân thân, lai lịch), [T](#) giao tiền và nhận ma túy rồi mang về nhà [Võ Tấn T1](#) ở [thôn P, xã S, huyện S](#) ngủ. Khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, [Công an huyện S](#) kiểm tra nhà [T1](#) phát hiện bắt quả tang Tân lấy trong người một túi nilông bên trong có chứa 1,523g ma túy loại Methamphetamine cất giấu vào ngăn tủ nhà [T1](#) thì bị thu giữ.

Kết luận giám định số 496/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của [Phòng K Công an tỉnh P](#) kết luận: Tinh thể màu trắng trong bịch nilông gửi giám định có khối lượng 1,523g loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 01 bịch nilông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được bỏ trong bao bì, dán kín được niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong có chứa sim điện thoại số 0346039869.

Đồ vật tạm giữ có liên quan: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, bên trong có chứa sim điện thoại số 0777662677; 01 cái kéo kim loại nhỏ; 01 cân điện tử màu bạc; 01 ví da bên trong có 01 thẻ [ngân hàng S](#) mang tên [Nguyễn Duy T](#); 551.000 tiền Việt Nam đồng.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hoà truy tố bị cáo [Nguyễn Duy T](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố trước phiên tòa là đúng, không oan, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo bị cáo [Nguyễn Duy T](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo [Nguyễn Duy T](#) mức án từ **01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/10/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 1,442g ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định được bỏ vào trong 01 (Một) bao bì dán kín được niêm phong của [Phòng K Công an](#)

[tỉnh P](#), bên ngoài có ghi “Hoàn trả Cơ quan CSĐT [Công an huyện S](#) 1,442g loại Methamphetaminelai theo kết luận giám định số: 496/KLKTHS ngày 13/10/2023”; 02 (Hai) bì nilon trong suốt dùng để đựng chất ma túy.

Tịch thu sung công quỹ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím màu đen, modelTA-1010, code: 308.2022, đã qua sử dụng, bên trong có sim số: 0346.039.869;

Trả lại chủ sở hữu [Nguyễn Duy T](#): 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, số máy: MG4H2J/A, đã qua sử dụng màn hình đã bị vỡ nứt, bên trong có sim số: 0777.662.677; 01 (Một) ví màu đen đang dùng, bên trong 01 thẻ [ngân hàng S](#) mang tên NGUYEN DUY TAN; 01 (Một) kéo bằng kim loại, loại nhỏ; 01 (một) cân điện tử (thước) màu bạc, phía sau có dòng số và chữ 500g/0,01g.QC.PASS.JH.

Tiếp tục tạm giữ số tiền: 551.000 đồng (Năm trăm năm mươi một nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng có đặc điểm mô tả tại biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện S](#) và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thống nhất theo luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử trong vụ án và tại phiên tòa, không ai có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, của người tham gia tố tụng đã đủ cơ sở kết luận: Với mục đích mua ma túy để sử dụng, sáng ngày 08/10/2023, [Nguyễn Duy T](#) đã mua ma túy của người phụ nữ tên [T2](#) (không xác định nhân thân, lai lịch) với giá 1.200.000 đồng, rồi [T](#) mang ma túy đến nhà [Võ Tấn T1](#) ở [thôn P, xã S, huyện S](#) ngụ. Khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, [Công an huyện S](#) kiểm tra nhà [T1](#) phát hiện bắt quả tang Tân lấy trong người một túi nilông bên trong có chứa 1,523g ma túy loại Methamphetamine cất giấu vào ngăn tủ nhà [T1](#)

thì bị thu giữ. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa truy tố bị cáo [Nguyễn Duy T](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý xã hội, chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và ý thức được tác hại của ma túy, song vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình tiến hành tố tụng vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ tên [T2](#) (không xác định nhân thân, lai lịch) ở [thành phố T](#) đã bán ma túy cho [T](#). Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện S](#) tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau khi đủ tài liệu, chứng cứ là có căn cứ.

Đối với hành vi của [T](#) mua ma túy tại thành phố Hồ Chí Minh và đã sử dụng hết (thời gian trước ngày bị bắt khoảng hai tuần). Quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng để giám định nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với [T](#) về hành vi này là có căn cứ.

[6] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 1,442g ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định được bỏ vào trong 01 (Một) bao bì dán kín được niêm phong của [Phòng K Công an tỉnh P](#), bên ngoài có ghi “Hoàn trả Cơ quan CSĐT [Công an huyện S](#) 1,442g loại Methamphetamine theo kết luận giám định số: 496/KLKTHS ngày 13/10/2023”; 02 (Hai) bì nilon trong suốt dùng để đựng chất ma túy;

Tịch thu sung công quỹ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím màu đen, model TA-1010, code: 308.2022, đã qua sử dụng, bên trong có sim số: 0346.039.869;

Trả lại chủ sở hữu [Nguyễn Duy T](#): 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, số máy: MG4H2J/A, đã qua sử dụng màn hình đã bị vỡ nứt, bên trong có sim số: 0777.662.677; 01 (Một) ví màu đen đang dùng, bên trong 01 thẻ

[ngân hàng S](#) mang tên NGUYEN DUY TAN; 01 (Một) kéo bằng kim loại, loại nhỏ; 01 (một) cân điện tử (thước) màu bạc, phía sau có dòng số và chữ 500g/0,01g.QC.PASS.JH.

Tiếp tục tạm giữ số tiền: 551.000 đồng (Năm trăm năm mươi một nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng có đặc điểm mô tả tại biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện S](#) và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố: Bị cáo [Nguyễn Duy T](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Phạt bị cáo [Nguyễn Duy T](#) **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/10/2023.

- **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 1,442g ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định được bỏ vào trong 01 (Một) bao bì dán kín được niêm phong của [Phòng K Công an tỉnh P](#), bên ngoài có ghi “*Hoàn trả Cơ quan CSĐT [Công an huyện S](#) 1,442g loại Methamphetaminelai theo kết luận giám định số: 496/KLKTHS ngày 13/10/2023*”; 02 (Hai) bì nilon trong suốt dùng để đựng chất ma túy;

Tịch thu sung công quỹ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím màu đen, modelTA-1010, code: 308.2022, đã qua sử dụng, bên trong có sim số: 0346.039.869;

Trả lại chủ sở hữu [Nguyễn Duy T](#): 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, số máy: MG4H2J/A, đã qua sử dụng màn hình đã bị vỡ nứt, bên trong có sim số: 0777.662.677; 01 (Một) ví màu đen đang dùng, bên trong 01 thẻ [ngân hàng S](#) mang tên NGUYEN DUY TAN; 01 (Một) kéo bằng kim loại, loại nhỏ; 01 (một) cân điện tử (thước) màu bạc, phía sau có dòng số và chữ 500g/0,01g.QC.PASS.JH.

Tiếp tục tạm giữ số tiền: 551.000 đồng (Năm trăm năm mươi một nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng có đặc điểm mô tả tại biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện S](#) và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

- **Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo [Nguyễn Duy T](#) phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện Sơn Hòa (01);
- VKSND tỉnh Phú Yên (01);
- CQTHAHS huyện Sơn Hòa (01);
- Điều tra viên (01);
- Bị cáo (01);
- CCTHADS huyện Sơn Hòa (01);
- Lưu: AV, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Pha**